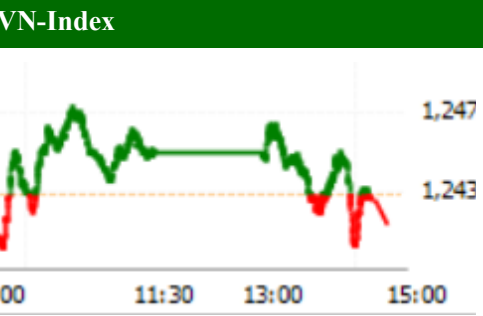


**Dữ liệu thị trường ngày 08/9/2023**

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	<b>1241.48</b>	<b>256.20</b>
Thay đổi (điểm)	-1.66	0.06
Thay đổi (%)	-0.13	0.02
KLGD (triệu cp)	1097	109
GTGD (tỷ đồng)	26.335	2.061
<b>NĐT nước ngoài giao dịch ròng</b>		
HOSE	98	(tỷ đồng)
HNX	29	(tỷ đồng)
UPCOM	12	(tỷ đồng)



**Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX**

**Ảnh hưởng tích cực:**  
**BCM, DGC, DCM, GVR, DCM ...**

**Ảnh hưởng tiêu cực:**  
**VIC, VHM, BID, CTG, VRE ...**

**PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ**

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3 TP Hồ Chí Minh  
 Tel: 84 28 38336333

**GIẢNG CO VÙNG ĐỈNH, HẠ MARGIN QUẢN TRỊ RỦI RO**

**Chuyển động thị trường và dự báo:**

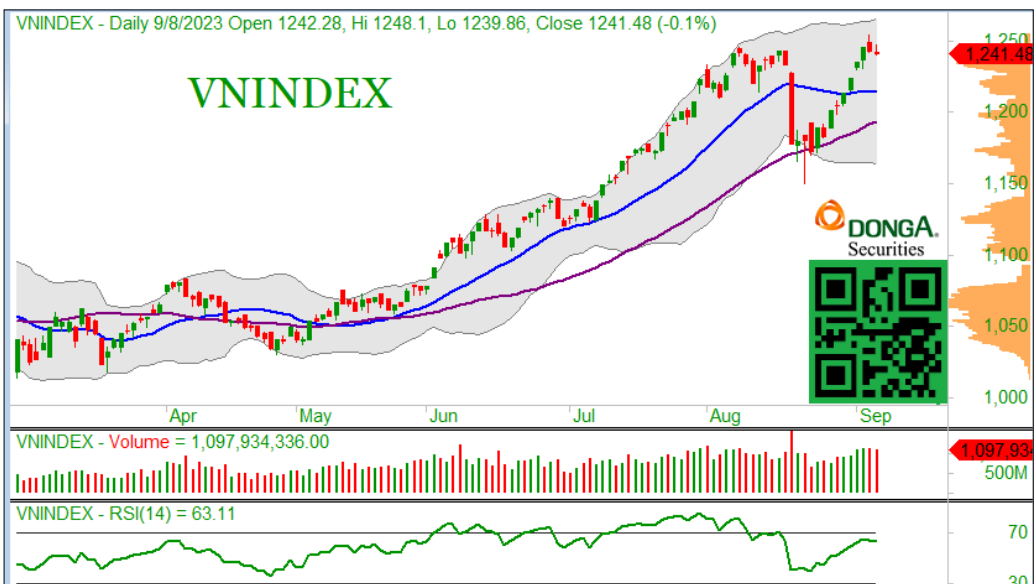
VNIndex giảng co khu vực đỉnh cũ, thị trường chịu áp lực bán trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khi nhà đầu tư thận trọng, bắt đầu hiện thực hóa lợi nhuận ngắn hạn. Khối ngoại ngưng chuỗi bán ròng, chuyển sang mua ròng nhẹ. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao nhưng chỉ số giá không tăng, có thể tiềm ẩn rủi ro ngắn hạn nếu lực cầu yếu đi do khó tìm cơ hội sinh lời ngắn hạn. Dòng cổ phiếu ngân hàng, bất động sản đang kìm hãm thị trường, tuy nhiên nhóm cổ phiếu có câu chuyện riêng vẫn tăng mạnh như ngành sản xuất phân bón - hưởng lợi từ thông tin Trung Quốc tạm ngưng xuất khẩu urê. Chỉ số VNIndex đang lưỡng lự ở vùng đỉnh ngắn hạn, nhà đầu tư có thể chờ xu hướng tăng rõ ràng hơn khi thực hiện chiến lược lướt sóng. Hạn chế sử dụng margin. Đối với danh mục đầu tư trung dài hạn có thể tiếp tục nắm giữ.

**CỔ PHIẾU QUAN TÂM: MWG, SSI, VPB, DIG, EIB, DPR, KBC, CTD.**

**Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:**

- Thị trường chứng khoán Châu Á giảm điểm sau số liệu PMI của Mỹ. Chốt phiên cuối tuần 08/09, chỉ số Nikkei 225 Nhật Bản giảm 1.21%, Shanghai Composite Thượng Hải giảm 0.18%, Kospi Hàn Quốc giảm 0.02%, ASX200 Australia giảm 0.20%.
- Theo Bộ Lao động Mỹ, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần kết thúc vào ngày 2/9 giảm còn 216.000 đơn, mức thấp nhất kể từ tháng 2. Số liệu kinh tế này cho thấy thị trường việc làm vẫn đang mạnh mẽ, và điều này dẫn đến lo ngại việc FED sẽ duy trì chính sách thắt chặt lâu hơn để đưa lạm phát về mức mục tiêu 2%.
- Một số các nhà sản xuất phân bón lớn tại Trung Quốc đã tạm dừng việc ký các hợp đồng xuất khẩu phân Ure. Chính phủ nước này đã đưa ra các hạn chế nhằm bảo vệ ngành nông nghiệp do lo ngại giá cả phân bón tăng. Việc đẩy mạnh xuất khẩu thời gian qua đã kéo lượng tồn kho phân bón xuống thấp.
- Giá cao su gần đây bật tăng trở lại. Theo Sunsirs, tại Trung Quốc, sản lượng cao su kém so với kỳ vọng do thời tiết mưa nhiều vào các mùa thu hoạch chính, trong khi đó tồn kho cao su trong nước thấp đã giúp mặt bằng giá hồi phục trở lại sau thời gian dài ở mức đáy.

*Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.*



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa	Giá mục tiêu	Upside	Hành động
NLG	- Quý 2, doanh thu đạt 953 tỷ đồng (-23% YoY) và LNST cty mẹ đạt 121 tỷ đồng (+9% YoY). Ghi nhận hai dự án Mizuki Park và Southgate đóng góp chính vào kết quả kinh doanh. NLG sở hữu lượng dự án lớn và hơn 12 nghìn tỷ lượng backlog chưa ghi nhận, cơ cấu tài chính lành mạnh, triển vọng tăng trưởng trong trung dài hạn. (Cập nhật 09/08/23)	13/12/2022	29.800	42.000	40,9%	MUA
PHR	- Giá cp PHR đã tăng từ 42 lên mức đỉnh 52 và đã điều chỉnh về 49 gần đây. Nửa đầu năm, PHR đã ghi nhận 200 tỷ thu nhập từ bồi thường cho VSIP III Q1 và 69 tỷ đồng từ thanh lý gỗ cao su Q2. Trong trung dài hạn, PHR sẽ ghi lợi nhuận từ cho thuê LEGO, cũng như việc Bình Dương duyệt cấp đất cho KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 cho dài hạn. Nâng mục tiêu lên 54. (29/08/2023)	09/02/2023	42.000	54.000	28,6%	MUA
HPG	- HPG đã hoạt động trở lại các lò cao, và lò cao cuối cùng dự kiến trong quý 3 cũng đưa vào hoạt động. Trong quý 2, sản lượng đạt 1.8 triệu tấn thép, giảm 11,9% so với cùng kỳ nhưng tăng 11,3% so với quý trước. Hoạt động thúc đẩy xuất khẩu, đặc biệt là sản phẩm HRC đã giúp tăng biên lợi nhuận và sẽ cải thiện hơn trong thời gian tới, khi Trung Quốc thúc đẩy thị trường BĐS gần đây, kéo theo nhu cầu HRC tăng giá từ đầu tháng 7. Chúng tôi cho rằng, nửa sau 2023, nhu cầu thép trong nước hồi phục, HPG đã tăng giá tồn mạ vào cuối tháng 7. Duy trì khuyến nghị MUA (04/08/2023).	14/02/2023	20.600	32.000	55,3%	MUA
PVT	- Những yếu tố chính cần theo dõi trong 2023: (i) Căng thẳng Ukraine-Nga dẫn đến các các chuyến tàu từ Nga xuất đi Trung Quốc và Ấn Độ gia tăng, (ii) nhu cầu dầu thô của Trung Quốc phục hồi sau thời gian dịch bệnh, (iii) PVT đã nâng cấp và bổ sung thêm nhiều tàu trong 2021-2022 giúp gia tăng công suất. <b>Giải ngân thăm dò dưới 19.</b>	15/02/2023	19.700	22.500	14,2%	MUA
PC1	- Quý 2, Doanh thu bán điện giảm mạnh còn 277 tỷ đồng giảm 40% so với cùng kỳ đến từ mảng thủy điện hoạt động kém do thiếu nước, điều này đã góp phần lớn vào kết quả lợi nhuận âm của PC1 trong quý. Trong khi đó, Quý 2 công ty đã bắt đầu ghi nhận doanh thu từ mảng khu công nghiệp, và quý 3 sẽ bắt đầu khai thác quặng Nickel. Giải ngân quanh vùng 27.5 - 28 (14/08/2023)	07/03/2023	27.750	31.500	13,5%	MUA
PVD	- Năm 2022, PVD đạt kết quả lợi nhuận âm. Năm 2023, lợi nhuận PVD tốt hơn bởi các yếu tố, (i) Căng thẳng Ukraine - Nga kéo dài hơn dự kiến, điều này dẫn đến nhu cầu giàn khoan tăng cao, (ii) giá dầu duy trì một mức nền cao trong thời gian dài trên 6 tháng và điều này đã kích thích hoạt động khoan dầu nhiều hơn, (iii) PVD có các dàn khoan kí mới trong thời gian cuối 2022 và cuối 2023, qua đó tận dụng được giá cho thuê với các hợp đồng kí mới ở mức giá cao. - Giá cho thuê giàn khoan khu vực Đông Nam Á đã 120 nghìn USD/ngày, hiệu suất giàn trong khu vực 95%, và dự kiến sẽ duy trì ở vùng giá cao đến 2024, trong bối cảnh nguồn cung giàn khoan khu vực thấp và giá dầu thô duy trì nền cao. (25/08/2023)	25/04/2023	20.500	28.000	36,6%	MUA
MWG	- Doanh thu của chuỗi TGĐĐ & ĐMX trong quý 2 giảm 20% so với cùng kỳ, đến từ việc MWG cắt giảm giá bán, tỷ suất lợi nhuận ròng cũng giảm xuống còn 1,9% so với 2,7% của quý 1. Chuỗi Bách Hoá Xanh dần cải thiện hơn, đạt mức lỗ 305 tỷ so với quý 1 lỗ 354 tỷ. Kỳ vọng về dần cuối năm, chuỗi TGĐĐ và ĐMX sẽ cải thiện mạnh hơn nhờ nhu cầu và tính mùa vụ. Trong khi mảng BHX kỳ vọng đạt hoà vốn vào cuối năm. Quan sát mua từ 47 giảm về 45, theo nhịp điều chỉnh của thị trường. (23/08/2023)	06/06/2023	41.800	60.000	43,5%	MUA
VCS	Thị trường nhà ở Hoa Kỳ đã hồi phục trong tháng 6, khi Chỉ số thị trường nhà ở NAHB/Wells Fargo đạt mức 55 điểm trong tháng 6, cao hơn dự báo và đạt mức cao nhất kể từ tháng 7-2020. Nguồn cung nhà ở thu hẹp, do lãi suất cao, xây dựng gặp khó khăn và các chi phí vốn cao đã dẫn đến hạn chế nguồn cung. Kỳ vọng hồi phục từ quý 3. VCS xuất khẩu đá thạch anh tập trung ở thị trường Mỹ, kỳ vọng quý 2 đã là đáy và bắt đầu hồi phục kinh doanh từ quý 3.	05/07/2023	62.000	70.000	12,9%	MUA
VPG	- VPG đang sở hữu lượng hàng tồn kho giá thấp, kỳ vọng nhu cầu than và quặng sắt trong nước hồi phục từ quý 3. Trong khi tháng 7, VPG đã mở bán dự án VIET PHAT ROYAL RIVERCITY, dự kiến ghi nhận lợi nhuận cuối năm nay, đầu năm sau. - Liên danh VPG trúng thầu dự án cung cấp than trị giá 6 nghìn tỷ đồng cho nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. (25/08/2023)	27/7/2023	21.300	27.000	26,7%	MUA
KBC	- Chất xúc tác chính trong trung dài hạn đến từ việc làn sóng FDI đầu chuyển dịch vào Việt Nam ngày càng cải thiện. - Trong ngắn hạn, phê duyệt chủ trương đầu tư cho KCN Trảng Duệ 3 là động lực tăng giá cổ phiếu.	08/09/2023	35.400	40.000	13,0%	MUA

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

Mã	Ngày khuyến nghị	Giá Mua (đồng)	Ngày bán	Giá bán (đồng)	Tỷ suất sinh lời
BVH	31/08/2020	49.900	11/09/2020	47.650	-4,5%
VHC	07/08/2020	36.200	23/09/2020	43.000	18,8%
MWG	07/08/2020	78.000	23/09/2020	101.900	30,6%
VNM	07/08/2020	115.000	23/09/2020	129.200	12,3%
VRE	07/08/2020	26.000	23/09/2020	29.100	11,9%
FPT	07/08/2020	46.500	23/09/2020	51.100	9,9%
PAC	27/04/2020	20.300	09/10/2020	26.200	29,1%
HPG	07/08/2020	24.000	16/10/2020	29.100	21,3%
DHC	07/08/2020	45.000	12/11/2020	51.500	14,4%
KBC	10/08/2020	13.500	19/11/2020	14.950	10,7%
GAS	23/09/2020	72.700	24/11/2020	82.500	13,5%
HPG	09/11/2020	31.500	24/11/2020	37.500	19,0%
MWG	23/09/2020	101.900	24/02/2021	133.800	31,0%
VHM	07/08/2020	79.500	24/02/2021	105.800	33,1%
REE	23/09/2020	40.050	01/03/2021	56.900	42,1%
IMP	16/11/2020	50.600	14/04/2021	72.000	42,3%
VNM	23/09/2020	106.000	19/04/2021	96.100	-9,3%
NT2	11/09/2020	23.750	19/04/2021	20.950	-11,8%
HPG	20/01/2020	41.700	20/04/2021	57.200	37,2%
PC1	16/12/2020	22.400	17/05/2021	25.050	11,8%
FPT	20/01/2021	63.300	19/05/2021	90.800	43,4%
PTB	24/02/2021	75.400	24/05/2021	89.500	18,7%
NTP	24/12/2020	36.300	31/05/2021	45.200	24,5%
MWG	24/02/2021	133.800	01/07/2021	151.100	12,9%
VRE	23/09/2020	29.100	20/07/2021	26.700	-9,0%
CSV	20/01/2021	28.300	16/08/2021	35.000	23,7%
DRC	01/03/2021	28.600	18/08/2021	34.700	21,3%
PLX	24/02/2021	57.300	04/10/2021	53.800	-6,1%
GAS	28/05/2021	79.000	07/10/2021	111.000	40,5%
STK	14/04/2021	33.400	11/10/2021	53.000	58,7%
NLG	05/10/2021	42.250	04/11/2021	60.100	42,2%
HAH	02/08/2021	44.150	17/01/2022	59.900	35,7%
SGP	01/09/2021	40.400	17/01/2022	28.800	-28,7%
DHC	17/05/2021	80.500	16/02/2022	78.100	-3,0%
DGC	20/04/2021	60.800	19/04/2022	254.800	319,1%
PLC	11/08/2021	32.300	07/06/2022	29.900	-7,4%
HPG	11/10/2021	57.200	07/06/2022	33.200	-41,9%
PTB	09/06/2021	59.000	29/08/2022	66.000	11,9%
CTG	18/0/2022	34.550	14/09/2022	27.000	-21,8%
PC1	30/11/2021	33.000	06/12/2022	18.850	-42,9%
KBC	10/02/2022	42.600	06/12/2022	22.100	-51,9%
TNG	08/03/2022	30.100	07/12/2022	14.400	-52,2%
DCM	03/06/2022	38.400	12/01/2023	26.000	-32,3%
VSH	18/10/2022	36.000	30/01/2023	35.400	1,7%
REE	28/06/2022	86.300	10/04/2023	70.000	18,9%
GMD	17/05/2021	35.600	31/07/2023	58.700	64,9%
FPT	17/11/2021	69.000	02/08/2023	83.500	21,0%

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

### Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

## KHUYẾN CÁO

*Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.*

*Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.*

*Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.*

*Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.*